# CV Ứng viên

Ngày lập **02/11/2026**

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|
| Họ tên | *** *** **THÔNG** | Chiều cao | **162cm** | Hút thuốc | **Không** |  |
| Ngày sinh | **07-04-2003** | Cân nặng | **55kg** | Hình xăm | **Không** | |
| Giới tính | **Nam** | Nhóm máu | **O** | Học vấn | **Trung học phổ thông** | |
| Hôn nhân | **Độc thân** | | | | | |
| Địa chỉ | **Xã La Pán Tẩn,Huyện Mù Căng Chải,Tỉnh Yên Bái** | Số điện thoại | ********** | Zalo | ********** | |

| | | | |
|---|---|---|---|
| Ngành nghề ứng tuyển | | | |
| Lương tháng mong muốn | **..... -> ..... (VNĐ)** | Mong muốn làm thêm | |
| Muốn làm ở Nhật mấy năm | **... năm** | Kế hoạch sau khi về nước | |

| Kinh nghiệm làm việc | Tháng | Năm | ~ | Tháng | Năm | Công việc | Nơi làm việc | Lương | Vị trí |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | | | |
| | Công việc thành thạo nhất | **Hỗ trợ công trình xây dựng** | | | | | | | |
| | Kinh nghiệm sống tập thể | **có** | | | | | | | |
| Giới thiệu bản thân | **Chăm chỉ, hoạt bát, cẩn thận** | | | | | | | | |

| Thành phần gia đình | Mối quan hệ | Họ tên | Tuổi | Địa chỉ | Công việc |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| Người quen ở Nhật | Mối quan hệ | Hình thức lưu trú | Địa chỉ | | |
| | | | | | |